

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13/2014/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2014

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giáo dục quốc phòng và an ninh

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật giáo dục quốc phòng và an ninh ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật giáo dục quốc phòng và an ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết thi hành: Điều 17, Khoản 3 Điều 23, Khoản 3 Điều 24, Khoản 4 Điều 29, Khoản 4 Điều 30 của Luật giáo dục quốc phòng và an ninh; xây dựng, phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh; thẩm quyền quy định mẫu giấy chứng nhận và quản lý giấy chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh.

Điều 2. Thẩm quyền triệu tập đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh

1. Đối tượng trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

a) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương quyết định triệu tập đối tượng thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý, người được Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm giữ chức vụ, đại biểu Quốc hội theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;

Đối tượng quy định tại Điểm này gọi là đối tượng 1;

b) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu quyết định triệu tập đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) quản lý, cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cục, vụ và tương đương thuộc cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội,

doanh nghiệp nhà nước có trụ sở trên địa bàn quân khu, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo kế hoạch được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt;

Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh thành phố Hà Nội quyết định triệu tập đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ thành ủy quản lý, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội; cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp cục, vụ và tương đương thuộc cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp nhà nước có trụ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội theo kế hoạch được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt;

Đối tượng quy định tại điểm này gọi là đối tượng 2;

c) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh quyết định triệu tập đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là cấp huyện) quản lý, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện; cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương thuộc cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh và của Trung ương có trụ sở trên địa bàn cấp tỉnh theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

Đối tượng quy định tại điểm này gọi là đối tượng 3;

d) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp huyện quyết định triệu tập cán bộ, công chức, viên chức quản lý, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong cơ quan, tổ chức thuộc huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

đ) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp xã quyết định triệu tập cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; trưởng thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố (gọi chung là thôn); trưởng các đoàn thể ở thôn, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam không thuộc đối tượng quy định tại các Điểm a, b, c và d Khoản này theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

e) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của Trung ương, tỉnh có trụ sở trên địa bàn cấp huyện quyết định triệu tập cán bộ, công chức, viên chức quản lý, đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam thuộc quyền không thuộc đối tượng quy định tại các Điểm a, b, c, d và đ Khoản này theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt;

Đối tượng quy định tại các Điểm d, đ và e Khoản này gọi là đối tượng 4;

g) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thẩm quyền triệu tập bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho sĩ quan cấp tá, cấp úy, người quản lý doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong Quân đội nhân dân không thuộc đối tượng quy định tại các Điểm a, b và c Khoản này;

h) Bộ trưởng Bộ Công an quy định thẩm quyền triệu tập bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho sĩ quan cấp tá, cấp úy, người quản lý doanh nghiệp, đơn vị

sự nghiệp, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công an nhân dân không thuộc đối tượng quy định tại các Điểm a, b và c Khoản này.

2. Đối tượng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

a) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh quyết định triệu tập người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập quy định tại Điểm a Khoản 1 và Khoản 2 Điều 15 Luật giáo dục quốc phòng và an ninh (tương đương đối tượng 3) theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

b) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp huyện quyết định triệu tập người quản lý doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước quy định tại các Điểm b, c Khoản 1 Điều 15 Luật giáo dục quốc phòng và an ninh (tương đương đối tượng 4) theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

3. Đối tượng là cá nhân tiêu biểu, người có uy tín trong cộng đồng dân cư

a) Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh quyết định triệu tập bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho thành viên Hội đồng Chứng minh, Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hòa thượng, Thượng tọa, Đại đức, Ni trưởng, Ni sư của đạo Phật; thành viên Ban Thường vụ, Chủ tịch các Ủy ban Hội đồng Giám mục Việt Nam, Hồng y, Tổng giám mục, Giám mục, Giám mục phó, Giám mục phụ tá, Giám quản và người đứng đầu các dòng tu của đạo Công giáo; thành viên Ban Trị sự Trung ương của các hội thánh Tin lành; thành viên Hội đồng Chương quản, Hội đồng Hội thánh, Ban Thường trực Hội thánh, Phối sư và chức sắc tương đương trở lên của các hội thánh Cao đài; thành viên Ban Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo; những chức vụ, phẩm trật tương đương của các tổ chức tôn giáo khác; người đứng đầu các trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này; các nhà hoạt động văn hóa, xã hội, khoa học, nghệ thuật trên địa bàn theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt;

b) Chủ tịch Hội đồng giáo dục và an ninh cấp huyện triệu tập bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho chức việc tôn giáo, già làng, trưởng họ tộc trên địa bàn theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

Điều 3. Cơ sở bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh

1. Học viện Quốc phòng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 1.

2. Học viện Chính trị bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 2 thuộc bộ, ngành Trung ương trên địa bàn thành phố Hà Nội; trường quân sự quân khu bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 2 trên địa bàn quân khu; Trường quân sự Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 2, đối tượng 3 và tương đương của thành phố Hà Nội.

3. Trường quân sự cấp tỉnh bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 3 và tương đương trên địa bàn.

4. Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 thuộc cơ quan, tổ chức của huyện và tương đương, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, chức việc tôn giáo, già làng, trưởng họ tộc trên địa bàn theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

Địa điểm bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 của xã theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

Địa điểm bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 trong cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội có trụ sở trên địa bàn xã theo kế hoạch được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt.

5. Trường chính trị cấp tỉnh bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 2 Nghị định này.

6. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cơ sở bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho sĩ quan cấp tá, cấp úy, người quản lý doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong Quân đội nhân dân không thuộc đối tượng quy định tại các Điểm a, b và c Khoản 1 Điều 2 Nghị định này.

7. Bộ trưởng Bộ Công an quy định cơ sở bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho sĩ quan cấp tá, cấp úy, người quản lý doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công an nhân dân không thuộc đối tượng quy định tại các Điểm a, b và c Khoản 1 Điều 2 Nghị định này.

Điều 4. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh

1. Trình tự xây dựng và phê duyệt kế hoạch

a) Hàng năm hoặc giai đoạn, cơ quan Thường trực của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của Ban Tổ chức Trung ương, Bộ Nội vụ, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan, giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 1 năm sau hoặc giai đoạn, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào tháng 7; chỉ đạo Học viện Quốc phòng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh từng khóa trình Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương phê duyệt và tổ chức thực hiện;

b) Hàng năm, cơ quan Thường trực của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan, giúp Tư lệnh quân khu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 2 trên địa bàn quân khu năm sau, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt vào tháng 6; chỉ đạo trường quân sự quân khu xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh từng khóa trình Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh quân khu phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Hàng năm, cơ quan Thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của bộ, ngành Trung ương có trụ sở trên địa bàn thành phố Hà Nội, giúp Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 2 thuộc bộ, ngành Trung ương năm sau, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt vào tháng 6; phối hợp với Học viện Chính trị xây dựng kế hoạch từng khóa trình Trưởng ban thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh Trung ương phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Hàng năm, cơ quan Thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh thành phố Hà Nội chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Nội vụ, cơ quan, tổ chức liên quan, giúp Tư lệnh Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh đối tượng 2 của thành phố Hà Nội năm sau, trình Bộ trưởng Bộ Quốc phòng phê duyệt vào tháng 6; chỉ đạo trường quân sự Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội xây dựng kế hoạch bồi dưỡng từng khóa trình Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh thành phố Hà Nội phê duyệt và tổ chức thực hiện.

c) Hàng năm, cơ quan Thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng của Ban Tổ chức cấp ủy cùng cấp, Sở Nội vụ, cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 3 và tương đương của tỉnh, đối tượng quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 2 Nghị định này và phối hợp với cơ quan, tổ chức của Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội của Trung ương có trụ sở trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 3 thuộc Bộ, ngành Trung ương năm sau, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt vào tháng 7; chỉ đạo trường quân sự địa phương, phối hợp với trường chính trị cấp tỉnh xây dựng kế hoạch bồi dưỡng từng khóa trình Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Hàng năm, cơ quan Thường trực Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp huyện chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức cấp ủy cùng cấp, Phòng Nội vụ, cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 và tương đương, chức việc tôn giáo, già làng, trưởng họ tộc của huyện, đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã năm sau, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt vào tháng 7; phối hợp với trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện xây dựng kế hoạch từng khóa trình Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Hàng năm, Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp xã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho đối tượng 4 của xã (trừ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã) năm sau, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt vào tháng 7, xây dựng kế hoạch từng khóa trình Chủ tịch Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp huyện phê duyệt và tổ chức thực hiện.